

Số: 265/BC-SNN

Quảng Trị, ngày 21 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO TỔNG HỢP

**V/v hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư
Dự án thành phần: Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị
Dự án cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ (WB7)**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/05/2020 về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2409/QĐ-BNN-HTQT ngày 18/10/2013 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Dự án đầu tư (Báo cáo nghiên cứu khả thi) dự án “Cải thiện nông nghiệp có tưới” do WB tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 1155/QĐ-BNN-XD ngày 26/05/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Dự án đầu tư Dự án thành phần: Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị thuộc dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ (WB7);

Căn cứ Thư chấp thuận danh mục các đề xuất vốn dự của Ngân hàng thế giới (WB) ngày 16/4/2020;

Căn cứ Công văn số 2913/BNN-XD ngày 28/4/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc chủ trương thực hiện các hạng mục vốn dự, Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7);

Căn cứ Công văn số 1898/UBND-NN ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về chủ trương thực hiện các hạng mục vốn dự Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7);

Căn cứ Quyết định số 2112/QĐ-BNN-XD ngày 10/6/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 195/QĐ-SNN ngày 19/6/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị về việc phê duyệt đề cương, nhiệm vụ Tư vấn cập nhật dự án đầu tư; Khảo sát, lập thiết kế cơ sở và Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục bổ sung từ nguồn vốn kết dư và dự toán gói thầu số QT/HP2/CS21/PPMU/2020 dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 257/QĐ-SNN ngày 11/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số QT/HP2/CS21/PPMU/2020 dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ hồ sơ điều chỉnh dự án đầu tư Dự án thành phần cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị do Công ty Cổ phần Việt Tín lập.

Sở Nông nghiệp và PTNT kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Báo cáo tổng hợp về hồ sơ trình thẩm định điều chỉnh dự án đầu tư Dự án thành phần Dự án thành phần cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7) tỉnh Quảng Trị với nội dung như sau:

1. Sự phù hợp về thành phần, quy cách của hồ sơ dự án đầu tư điều chỉnh so với quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật:

- Căn cứ theo quy mô hạng mục công trình và nhiệm vụ khảo sát, thiết kế được Chủ đầu tư phê duyệt thì thành phần hồ sơ cơ bản tuân thủ theo yêu cầu các tiêu chuẩn ngành liên quan.

+ *Về thuyết minh điều chỉnh dự án và thuyết minh thiết kế cơ sở:* Bản báo cáo được viết đầy đủ các thông tin cho từng hạng mục công trình, các thông số kỹ thuật về chiều dài, lý trình, kết cấu công trình.

+ *Về các bản vẽ thiết kế cơ sở:* Hồ sơ bản vẽ thiết kế cơ sở được trình bày rõ ràng, các hạng mục chính được đóng thành từng tập riêng, quy cách bản vẽ phù hợp với Tiêu chuẩn TCVN 6083-2012 - Bản vẽ kỹ thuật, bản vẽ xây dựng - Nguyên tắc trình bày bản vẽ bố cục chung và bản vẽ lắp ghép.

- Công trình phù hợp với chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo Quyết định số 1805/QĐ-TTg ngày 04/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục đầu tư và nội dung Dự án đầu tư (FS tổng) đã được phê duyệt tại Quyết định số 2409/QĐ-BNN-HTQT ngày 18/10/2013 và dự án đầu tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 1155/QĐ-BNN-XD ngày 26/05/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

- Sự phù hợp của các giải pháp thiết kế công trình với công năng sử dụng của công trình, mức độ an toàn công trình và đảm bảo an toàn của công trình lân cận: đã phù hợp.

- Sự hợp lý của các giải pháp thiết kế xây dựng công trình: Công trình đáp ứng được các yêu cầu về quy mô, nhiệm vụ công trình với nguồn vốn đầu tư.

- Sự tuân thủ theo các tiêu chuẩn áp dụng, quy định của pháp luật về sử dụng vật liệu xây dựng cho công trình: đã tuân thủ.

- Sự tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ: đã tuân thủ.

2. Thống kê các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng trong hồ sơ thiết kế xây dựng công trình

2.1. Quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế:

- Quy chuẩn QCVN 04-01:2018/BNNPTNT ngày 06/7/2010 về Thành phần, nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy lợi;

- Quy chuẩn Quốc gia QCVN 04 - 05 : 2012/BNNPTNT “Công trình thủy lợi - các quy định chủ yếu về thiết kế”;

- Quy chuẩn QCVN 04-02:2018/BNNPTNT ngày 06/7/2010 về Thành phần, nội dung hồ sơ thiết kế kỹ thuật và thiết kế bản vẽ thi công công trình thủy lợi;

- Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 4118:2012: Hệ thống kênh tưới - Tiêu chuẩn thiết kế;

- Luật thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19/6/2017; Nghị định 114/2018/NĐ-CP ngày 14/9/2018;

- Và các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành khác có liên quan.

2.2. Tiêu chuẩn khảo sát

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8478:2018 về Thành phần khối lượng khảo sát địa hình trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8477:2018 về Thành phần, khối lượng Khảo sát Địa chất trong các giai đoạn lập dự án và thiết kế;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8225:2009: Công trình thủy lợi - Các quy định chủ yếu về lưới không chế cao độ địa hình;

- Các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm kỹ thuật hiện hành khác có liên quan.

3. Thông tin năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình

Công ty Cổ phần Việt Tín có đủ năng lực để thực hiện công tác Khảo sát, lập thiết kế cơ sở và Khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình bổ sung từ nguồn vốn kết dư (gói thầu số QT/HP2/CS21/PPMU/2020) và đã được Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tại Quyết định số 257/QĐ-SNN ngày 11/8/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT Quảng Trị.

4. Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của chủ nhiệm, các chủ trì khảo sát, thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình

4.1. Chủ trì khảo sát xây dựng:

- Chủ trì khảo sát địa hình: Ông Nguyễn Văn Tùng có đủ năng lực chủ trì khảo sát địa hình, theo hồ sơ năng lực kinh nghiệm và Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình số QTR-00006779 (Hạng II) do Sở xây dựng Quảng Trị cấp ngày 31/7/2017 (hiệu lực đến 31/7/2022).

- Chủ trì khảo sát địa chất: Ông Nguyễn Quốc Bảo có đủ năng lực chủ trì khảo sát địa chất, theo hồ sơ năng lực kinh nghiệm và Chứng chỉ hành nghề khảo sát địa hình địa chất công trình số KS-053-00391 do Sở xây dựng Quảng Trị cấp ngày 25/5/2016 (hiệu lực đến 25/5/2021).

4.2. Các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng công trình:

- Chủ nhiệm công trình: Ông Lê Xuân Đại có đủ năng lực chủ nhiệm công trình, theo hồ sơ năng lực kinh nghiệm và Chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình thủy lợi số KS-053-00354 do Sở xây dựng Quảng Trị cấp ngày 22/02/2016 (hiệu lực đến 22/02/2021).

- Chủ trì thiết kế: Ông Phạm Hồng Lợi có đủ năng lực chủ trì thiết kế công trình, theo hồ sơ năng lực kinh nghiệm và Chứng chỉ hành nghề thiết kế công trình Nông nghiệp và PTNT (Hạng II) do Sở xây dựng Quảng Trị cấp ngày 14/6/2018 (hiệu lực đến 14/6/2023).

4.3. Chủ trì lập dự toán:

Chủ trì lập dự toán: Ông Nguyễn Sỹ Hùng có đủ năng lực chủ lập dự toán công trình, theo hồ sơ năng lực kinh nghiệm Chứng chỉ hành nghề định giá (Hạng II) do Sở xây dựng Quảng Trị cấp ngày 28/12/2018 (hiệu lực đến 28/12/2023)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLXDCT;
- Lưu: VT, QLCT.

GIÁM ĐỐC

Hồ Xuân Hòa